

THỰC TRẠNG SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI CỦA SINH VIÊN KHOA TIỂU HỌC - MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Dương Thị Thanh, Trần Thị Thu Hường, Nguyễn Phương Liên
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, mạng xã hội được sử dụng rộng rãi trong giới trẻ. Với nhiều tiện ích, nhiều thông tin đa dạng, mạng xã hội đã thu hút số lượng lớn thanh niên, trong đó có sinh viên Khoa Tiểu học – Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc quan tâm. 100% số sinh viên được khảo sát đều sử dụng mạng xã hội, mỗi người quản lý ít nhất 1 tài khoản facebook hoặc các loại mạng xã hội khác. Mục đích và thời gian sử dụng mạng xã hội của sinh viên khác nhau. Việc nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng sử dụng mạng xã hội của sinh viên là rất cần thiết nhằm có các dẫn liệu quan trọng để hướng đến đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng mạng xã hội cho sinh viên trong những nghiên cứu tiếp theo. Với mục đích đó, bài báo tập trung khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng sử dụng mạng xã hội của sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc.

Từ khóa: Mạng xã hội, sinh viên, thực trạng, sử dụng mạng xã hội.

1. MỞ ĐẦU

22 năm kể từ khi internet xuất hiện, thế giới đã thay đổi. Cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, của các nền kinh tế, mạng máy tính phát triển vượt trội cả về số lượng người sử dụng cũng như sự đa dạng hoá về loại hình giải trí. Trong đó, mạng xã hội được xem như loại hình giải trí được giới trẻ trên thế giới cũng như ở Việt Nam yêu thích. Hiện nay, người dân Việt Nam, đặc biệt giới trẻ đang sử dụng các mạng xã hội có độ phủ sóng toàn cầu như Facebook, Instagram, Youtube, Twitter, Myspace... và một số mạng nội địa như Zingme, Go.vn, Yume.vn... Đây là các mạng xã hội có nhiều tiện ích, đáp ứng được các nhu cầu hết sức đa dạng như kết nối - giao tiếp, tìm kiếm thông tin, học tập, giải trí, kinh doanh... của thanh, thiếu niên. Trên thực tế, việc khai thác sử dụng những mạng xã hội này tùy thuộc vào mục đích sử dụng của người dùng [1].

Sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc nằm trong độ tuổi từ 18 - 24, chủ yếu đến từ các tỉnh miền núi phía Tây Bắc, ở độ tuổi có nhu cầu sử dụng mạng internet cũng như mạng xã hội rất cao với nhiều mục đích sử dụng khác nhau. Việc sử dụng mạng xã hội mang lại cho sinh viên những lợi ích nhất định nhưng bên cạnh đó cũng có những tác động tiêu cực làm ảnh hưởng đến cuộc sống, tâm sinh lý và việc học tập của sinh viên. Trong phạm vi một bài báo, chúng tôi bước đầu nghiên cứu về thực trạng của việc sử dụng mạng xã hội của sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc để từ đó định

hướng cho sinh viên sử dụng mạng xã hội một cách hiệu quả.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm, vai trò của mạng xã hội

Mạng xã hội được gọi đầy đủ là "dịch vụ mạng xã hội" (tiếng Anh là "social network service") hay "trang mạng xã hội". Đây là nền tảng trực tuyến nơi mọi người dùng để xây dựng các mối quan hệ với người khác có chung tính cách, nghề nghiệp, công việc, trình độ,... hay có mối quan hệ ngoài đời thực [2] [4] [7].

Theo khoản 22, Điều 3, Nghị Định số 72/2013 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng: "Mạng xã hội (social network) là hệ thống thông tin cung cấp cho cộng đồng người sử dụng mạng các dịch vụ lưu trữ, cung cấp, sử dụng, tìm kiếm, chia sẻ thông tin, bao gồm dịch vụ tạo trang thông tin điện tử cá nhân, diễn đàn (forum), trò chuyện (chat) trực tuyến, chia sẻ âm thanh, hình ảnh và các hình thức dịch vụ tương tự khác" [8].

Mạng xã hội có nhiều dạng thức và tính năng khác nhau. Trong quá trình phát triển, mạng xã hội có thể được trang bị thêm nhiều công cụ mới, có thể vận hành trên tất cả các nền tảng như máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng hay điện thoại thông minh.

Mạng xã hội cho phép người dùng chia sẻ câu chuyện, bài viết, ý tưởng cá nhân, đăng ảnh, video, đồng thời thông báo về hoạt động, sự kiện trên mạng hoặc trong thế giới thực. Nếu như trong mô

hình mạng xã hội truyền thống, ví dụ như sự kiện hội chợ, đã tồn tại từ lâu trong lịch sử thì mạng xã hội trên web giúp người dùng kết nối với những người sống ở nhiều vùng đất khác nhau, ở thành phố khác hoặc trên toàn thế giới [7].

2.2. Đặc điểm của mạng xã hội

Nhìn chung, mạng xã hội có nhiều mô hình khác nhau, nhưng hầu hết đều có những đặc điểm chung như:

- Mạng xã hội là ứng dụng trên nền tảng Internet.
- Nội dung trên mạng xã hội là do người dùng tự sáng tạo, chia sẻ.
- Người dùng tạo ra hồ sơ cá nhân phù hợp cho trang hoặc ứng dụng được duy trì trên nền tảng mạng xã hội.

- Mạng xã hội tạo điều kiện cho sự phát triển của cộng đồng xã hội trên mạng bằng cách kết nối tài khoản của người dùng với tài khoản của các cá nhân, tổ chức khác [1], [7].

2.3. Thực trạng sử dụng mạng xã hội của sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc

2.3.1. Mức độ sử dụng mạng xã hội của sinh viên

Để tìm hiểu thực trạng sử dụng mạng xã hội của sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc, chúng tôi tiến hành khảo sát ngẫu nhiên trên 254 sinh viên thuộc 2 ngành Giáo dục Tiểu học và ngành Giáo dục Mầm non, Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc. Qua khảo sát, chúng tôi thu được kết quả sau đây:

Bảng 2.1: Mức độ sử dụng mạng xã hội của sinh viên Khoa Tiểu học – Mầm non

Mức độ Mạng xã hội	Tổng	Mức độ							
		Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Hiếm khi		Chưa bao giờ	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
Facebook	254	212	83.5	38	15.0	4	1.6	0	0.0
Zalo	194	48	18.9	88	34.6	58	22.8	60	23.6
Zing me	64	12	4.7	38	15.0	14	5.5	190	74.8
Instagram	90	54	21.3	14	5.5	22	8.7	164	64.6
Twitter	30	8	3.1	4	1.6	18	7.1	224	88.2
TikTok	160	78	30.7	64	25.2	18	7.1	94	37.0
Mocha	108	60	23.6	22	8.7	26	10.2	146	57.5
Yahoo	30	4	1.6	6	2.4	20	7.9	224	88.2
Youtube	214	168	66.1	36	14.2	10	3.9	40	15.7
Line	12	6	2.4	2	0.8	4	1.6	242	95.3
Weibo	12	8	3.1	0	0.0	4	1.6	242	95.3
Wechat	16	10	3.9	0	0.0	6	2.4	238	93.7
Kakao Talk	6	4	1.6	0	0.0	2	0.8	248	97.6
Snapchat	8	4	1.6	2	0.8	2	0.8	246	96.9

Bảng thống kê trên cho thấy sinh viên sử dụng khá nhiều loại mạng xã hội. Trong đó, tỉ lệ sinh viên sử dụng Facebook là cao hơn cả. 100% sinh viên (sinh viên thuộc đối tượng khảo sát của tác giả) có ít nhất 1 tài khoản Facebook; mức độ sử dụng thường xuyên chiếm tới 83,5%; không có sinh viên chưa bao giờ sử dụng. Sau đó là Youtube với số lượng sinh viên sử dụng là 214, trong đó số sinh viên sử dụng ở mức độ thường

xuyên là 168, chiếm 66,1%. Các mạng có số lượng sinh viên sử dụng ít như: Line, Weibo, Wechat, Kakao Talk, Snapchat. Số liệu thống kê trên cho thấy mạng được ưa dùng của sinh viên hiện nay lần lượt là Facebook, Youtube, Zalo, Tik Tok, Mocha, Instagram liệu khảo sát thời gian sử dụng mạng xã hội của sinh viên trong bảng 2.2 cho thấy một thực tế:

Bảng 2.2: Thời gian sử dụng mạng xã hội của sinh viên

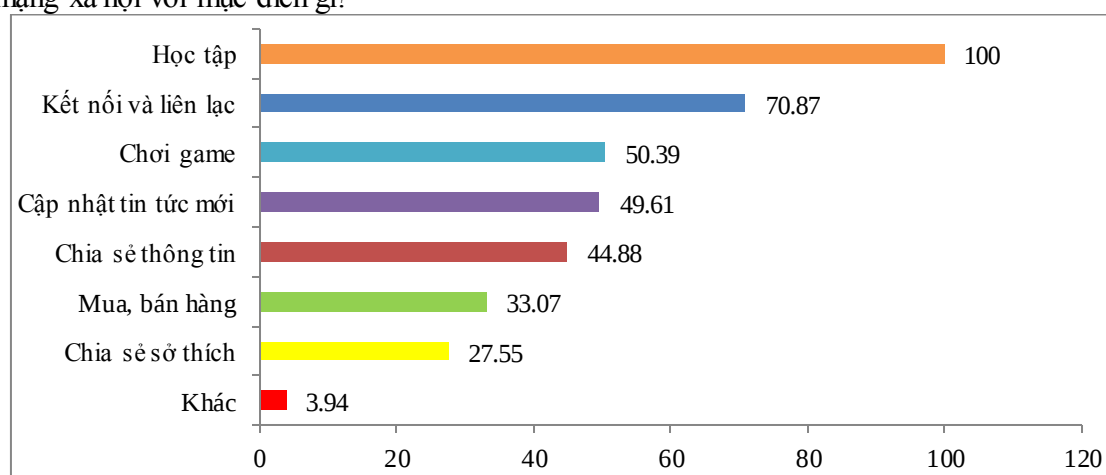
STT	Tên mạng xã hội	Thời gian sử dụng mạng xã hội trung bình trong ngày									
		<1 giờ		1-2 giờ		3-4 giờ		5 giờ		>5 giờ	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Facebook	6	2,36	18	7,09	104	40,94	26	10,24	100	39,37
2	Zalo	106	41,73	48	18,90	22	8,66	18	7,09	0	0,00
3	Zing me	36	14,17	20	7,87	4	1,57	0	0,00	4	1,57
4	Instagram	28	11,02	34	13,39	26	10,24	0	0,00	2	0,79
5	Twitter	30	11,81	0	0,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
6	TikTok	56	22,05	24	9,45	12	4,72	28	11,02	40	15,75
7	Mocha	36	14,17	20	7,87	10	3,94	22	8,66	20	7,87
8	Yahoo	8	3,15	12	4,72	4	1,57	4	1,57	2	0,79
9	Youtube	44	17,32	24	9,45	30	11,81	102	40,16	14	5,51

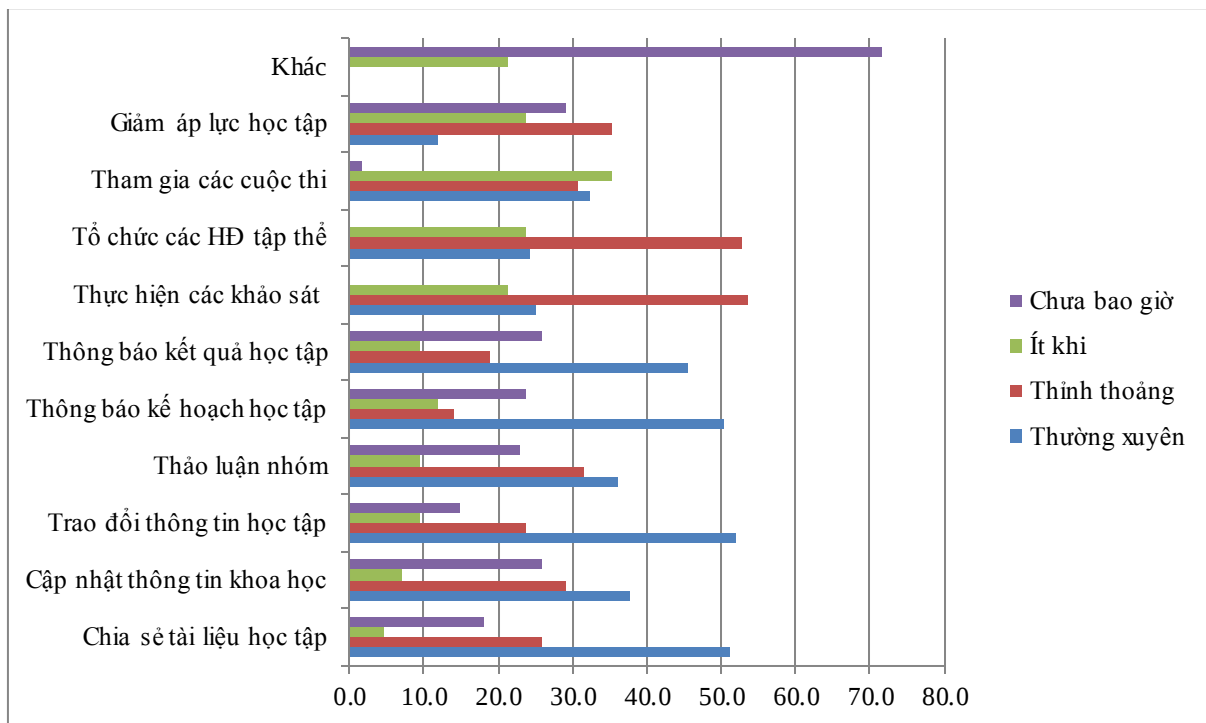
Số liệu khảo sát thời gian sử dụng mạng xã hội của sinh viên trong bảng 2.2 cho thấy một thực tế:

Hiện nay, sinh viên dành thời gian cho mạng xã hội khá lớn, có tới 39,37% sinh viên sử dụng mạng facebook lớn hơn 5 giờ trong 1 ngày, 40,94% sinh viên sử dụng facebook trung bình 3 - 4 giờ trong ngày. Chưa kể, có ngày, họ dùng ở mức cao hơn rất nhiều so với mức trung bình. Một số sinh viên dùng nhiều loại mạng xã hội, trong đó, mạng facebook dùng trên 5 giờ, một số mạng khác dùng 1-2 giờ. Có thể khẳng định, sinh viên đã dành phần lớn thời gian trong ngày cho mạng xã hội. Với tần suất thời gian sử dụng mạng xã hội như vậy, họ không có nhiều hoặc không có thời gian để nghỉ ngơi, thư giãn, vận động thể thao [6]. Đây là thực tế đáng báo động. Vậy sinh viên sử dụng mạng xã hội với mục đích gì?

2.3.2. Mục đích sử dụng mạng xã hội của sinh viên

Biểu đồ 2.1 cho thấy sinh viên sử dụng mạng xã hội với nhiều mục đích khác nhau, chỉ có 3,94% sinh viên được nghiên cứu là sử dụng mạng xã hội vào mục đích khác còn phần lớn sinh viên sử dụng vào các mục đích rõ ràng. Trong đó, tỉ lệ sinh viên sử dụng mạng xã hội vào mục đích kết nối và liên lạc với bạn bè và người thân chiếm tỉ lệ rất cao với 70,87%. Đối với mục đích học tập, 100% sinh viên được nghiên cứu đều sử dụng mạng xã hội vào việc học tập. Chúng tôi tiến hành khảo sát cụ thể việc sinh viên sử dụng mạng xã hội phục vụ hoạt động học tập và thu được kết quả như sau:

**Biểu đồ 2.1. Thống kê mục đích sử dụng mạng xã hội của sinh viên**



Biểu đồ 2.2. Mức độ sử dụng mạng xã hội vào học tập của sinh viên (HĐ: Hoạt động)

Biểu đồ 2.2 cho thấy trong số 254 sinh viên nghiên cứu, mục đích sử dụng mạng xã hội phục vụ hoạt động học tập cũng rất đa dạng. Phần lớn sinh viên sử dụng vào việc thông báo kết quả - kế hoạch học tập, trao đổi thông tin học tập, chia sẻ tài liệu học tập và cập nhật thông tin khoa học (hơn 50%). Tỷ lệ sinh viên thỉnh thoảng sử dụng mạng xã hội vào việc tổ chức các hoạt động tập thể liên quan đến học tập, thực hiện các khảo sát phục vụ nghiên cứu khoa học và học tập cũng khá cao, chiếm tỉ lệ lần lượt là 52,8% và 53,5%. Điều đặc biệt là không có sinh viên nào chưa bao giờ tham gia vào các hoạt động tập thể và thực hiện các khảo sát trên mạng xã hội. Số liệu này chứng tỏ hiện nay, các tổ chức lớp học hoặc cá nhân, tổ chức cao hơn (giáo viên, khoa) đã tận dụng được mạng xã hội như là một hình thức kết nối hữu hiệu để tổ chức các hoạt động tập thể liên quan đến học tập. Qua khảo sát, 21 lớp thuộc Khoa Tiểu học – Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc đều tạo nhóm lớp trên mạng facebook (do giảng viên hoặc cán sự lớp được giao nhiệm vụ quản trị) với mục đích giúp sinh viên chia sẻ các thông tin về lớp học, lịch học, tài liệu, kế hoạch học tập. Tuy nhiên, một vài thông số cũng cho thấy một thực tế: tỉ lệ sinh viên chưa bao giờ sử dụng mạng xã hội (theo nhóm lớp) với mục đích phục vụ hoạt động học tập chuyên sâu như: trao đổi thông tin học tập, cập nhật thông tin khoa học, chia sẻ tài liệu học tập còn cao (>20%). Những sinh viên này thường dừng lại ở mục đích dùng mạng xã hội để cập nhật

lịch học. Họ chưa chú trọng việc tận dụng mạng xã hội vào những hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học chuyên sâu.

2.4. Phân tích sự tác động qua khảo sát thực trạng sử dụng mạng xã hội của sinh viên Khoa Tiểu học – Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc

Căn cứ vào kết quả khảo sát thực trạng trên các phương diện: mức độ sử dụng các loại mạng, thời gian sử dụng, mục đích sử dụng..., cho thấy một số vấn đề sau:

- Về phương diện tác động tích cực của mạng xã hội:

- + Mạng xã hội đã và sẽ tạo nên một hình thức kết nối lớn, mở ra cho sinh viên cơ hội tham gia kết nối toàn cầu.

- + Mạng xã hội cũng tạo ra những cơ hội học tập, nghiên cứu cho sinh viên.

- + Mạng xã hội đã và sẽ tạo nên một hình thức giải trí hữu hiệu, phù hợp với xu hướng cho sinh viên.

- + Mạng xã hội có thể giúp sinh viên có thu nhập qua kinh doanh để phụ phí cho học tập hoặc cơ hội việc làm...

- Về phương diện tác động tiêu cực của mạng xã hội:

- + Mạng xã hội có thể lấy đi nhiều cơ hội của sinh viên (cơ hội học tập, nghiên cứu khoa học, cơ hội rèn luyện sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần, cơ hội thực hiện lý tưởng...) nếu họ không được định hướng và không có cách sử dụng hợp lý.

+ Mạng xã hội có thể đẩy sinh viên vào tình cảnh thụ động, sống thiếu thực tế (sống ảo) trong cuộc sống.

Những dự báo này là cơ sở để tác giả tiếp tục nghiên cứu, tìm các giải pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả sử dụng mạng xã hội cho sinh viên Khoa Tiểu học – Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc. Nội dung này sẽ nghiên cứu trong phạm vi bài báo khác.

3. KẾT LUẬN

Mạng xã hội đã đang trở thành xu thế, thành một phần tất yếu của giới trẻ trong cuộc sống. Theo kết quả khảo sát, 100% sinh viên được nghiên cứu đều sử dụng mạng xã hội với nhiều mục đích, tần suất sử dụng khác nhau nhưng đều chung một đặc điểm quan trọng là vẫn mang tính chất tự phát, cá nhân, chưa có sự định hướng. Thực tế này dẫn đến hiệu quả sử dụng mạng xã hội của sinh viên chưa cao, chưa bảo đảm tận dụng được ưu thế của nó phục vụ cho việc nâng cao chất lượng học tập, rèn luyện, chất lượng cuộc sống. Vấn đề đặt ra là cần có nghiên cứu khoa học về thực trạng để từ đó có những dự báo cụ thể hướng đến việc tìm kiếm các giải pháp khắc phục. Các vấn đề về thực trạng sử dụng mạng xã hội của sinh viên Khoa Tiểu học – Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc là dẫn liệu quan trọng để đạt được mục tiêu đó.

Các vận động viên phải có trang phục đặc trưng của các đoàn, đội như màu sắc biểu tượng trên áo v.v...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

THE SOCIAL NETWORK USE OF STUDENTS AT THE KINDERGATEN AND PRIMARY FACULTY, TAY BAC UNIVERSITY

Duong Thi Thanh, Tran Thi Thu Huong, Nguyen Phuong Lien
Tay Bac University

Abstract: In recent years, social networks, with a variety of utilities and information, are widely used among young people including those of kindergarten and primary Faculty, Tay Bac University. The data shows that 100% of participants using social networks for different purposes, with at least one account of Facebook or others. The article focuses on surveying, analyzing and evaluating the current situation of using social networks among students of the Kindergarten and Primary School Department, which serves to propose suggestions for more effective use of social networks for students.

Key words: social networks, students, the current situation, using social networks.

Ngày nhận bài: 27/9/2020. Ngày nhận đăng: 24/11/2020

Liên lạc: Dương Thị Thanh; e-mail: duongthanh07@utb.edu.vn

- [1]. Tiffany A. Pempek, Yevdokiya A. Yermolayeva, Sandra L. Calvert (2009), "College students' social networking experiences on Facebook", *Journal of Applied Developmental Psychology*, 30, 227 - 238.
- [2]. Nguyễn Thị Bắc (2018), *Hành vi sử dụng mạng xã hội của sinh viên Trường Đại học Hải Dương*, Luận án Tiến sĩ, Viện Khoa học Xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam.
- [3]. Trần Thị Minh Đức, Bùi Thị Hồng Thái (2014), *Sử dụng mạng xã hội trong sinh viên Việt Nam*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 8 (81), 50 - 60.
- [4]. Nguyễn Thị Lan Hương (2018), *Thực trạng sử dụng mạng xã hội của thanh, thiếu niên ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí VHNT số 407, tháng 5 - 2018.
- [5]. Tống Thị Thu Hương (2014), *Nhu cầu sử dụng mạng xã hội của sinh viên Đại học FPT*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc Gia Hà Nội.
- [6]. Uyên Huynh (Dịch từ Psychology Today), *Có quá nhiều bạn trên Facebook? Bao nhiêu là đủ?* <http://vietpsy.com/2013/06/09/quan-nhieuban-be-tren-facebook/>.
- [7]. <https://ictnews.vietnamnet.vn/cuoc-song-so/mang-xa-hoi-la-gi-va-mang-nhung-dac-diem-nao-34443.html>
- [8]. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-72-2013-ND-CP-quan-ly-cung-cap-su-dung-dich-vu-Internet-va-thong-tin-tren-mang-201110.aspx>